

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 162-V01/TPP-CTY/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 38609003

Fax : (028) 38607622

E-mail: info@tanphuvietnam.vn

Mã số doanh nghiệp: 0303640880

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **HỘP THỦY TINH NẬP TRE NIKKO**

2. Thành phần: Thủy tinh borosilicate, silicon, tre

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Không áp dụng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Đóng gói hộp thủy tinh vào hộp giấy C1 và đóng vào thùng carton

Hoặc đóng gói theo quy cách yêu cầu của khách hàng.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Chịu trách nhiệm về hàng hóa bởi: Công Ty Cổ Phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

- Sản xuất tại: SHIJIAZHUANG FAR EAST IMPORT & EXPORT TRADING CO.,LTD

Địa chỉ: Room 702-703, Building T3, Zhongjiao Fortune Center, NO. 118 Ziqiang Road, Qiaoxi District, Shijiazhuang, Hebei, China

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 12-2:2011/BYT: “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng cao su tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm”
- QCVN 12-4:2015/BYT: “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm”
- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 về việc ban hành “Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hoá học trong thực phẩm”

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Ngô Đức Trung
Phó Tổng giám đốc

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

1,

Tên sản phẩm: Hộp thủy tinh nắp tre Nikko
Mã sản phẩm: HIN.TTNT.VTCNZZ1
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)
tương ứng (115x115x 55) mm
Khối lượng tịnh: 337 g
Dung tích: 320ml
Thành phần: Thủy tinh Borosilicate, silicon, tre
Hướng dẫn sử dụng: Dùng cho các loại thực phẩm.
Thủy tinh cao cấp chịu nhiệt độ lên đến 560° C
Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp, dễ vỡ

Chịu trách nhiệm hàng hóa bởi:

Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh,
Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 7009 (miễn phí)

Xuất xứ: Trung Quốc

Sản xuất:

Shijiazhuang Far East Import & Export Trading Co., Ltd
Địa chỉ: Room 702- 703, Building T3,
Zhongjiao Fortune Center, No.118 Ziqiang Road,
Qiaoxi District, Shijiazhuang, Hebei, China

SX 08/2023

2,

Tên sản phẩm: Hộp thủy tinh nắp tre Nikko
Mã sản phẩm: HIN.TTNT.VTCNZZ1
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)
tương ứng (132 x132x 59) mm
Khối lượng tịnh: 404 g
Dung tích: 400ml
Thành phần: Thủy tinh Borosilicate, silicon, tre
Hướng dẫn sử dụng: Dùng cho các loại thực phẩm.
Thủy tinh cao cấp chịu nhiệt độ lên đến 560° C
Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp, dễ vỡ

Chịu trách nhiệm hàng hóa bởi:

Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam

Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh,
Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 7009 (miễn phí)

Xuất xứ: Trung Quốc

Sản xuất:

Shijiazhuang Far East Import & Export Trading Co., Ltd
Địa chỉ: Room 702- 703, Building T3,
Zhongjiao Fortune Center, No.118 Ziqiang Road,
Qiaoxi District, Shijiazhuang, Hebei, China

SX 08/2023

3640880
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TÂN PHÚ
VIỆT NAM
TP. HỒ CHÍ MINH

MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

Tên sản phẩm: Hộp thủy tinh nắp tre Nikko
Mã sản phẩm: HIN.TTNT.VTCNZZ1
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)
tương ứng (145 x105x52) mm
Khối lượng tịnh: 392 g
Dung tích: 370ml
Thành phần: Thủy tinh Borosilicate, silicon, tre
Hướng dẫn sử dụng: Dùng cho các loại thực phẩm,
Thủy tinh cao cấp chịu nhiệt độ lên đến 560° C
Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt trực tiếp,
để vỡ

Chịu trách nhiệm hàng hóa bởi:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh,
Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 7009 (miễn phí)

Xuất xứ: Trung Quốc
Sản xuất:
Shijiazhuang Far East Import & Export Trading Co., Ltd
Địa chỉ: Room 702- 703, Building T3,
Zhongjiao Fortune Center, No.118 Ziqiang Road,
Qiaoxi District, Shijiazhuang, Hebei, China

SX 08/2023



Trang/ Page No: 1/3

Ngày ban hành/ Date of issue: 16/08/2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: 1X286H1078

Mã KQ/ RP. No: 001022744.00

- Tên khách hàng/ Client's Name (c) : CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN PHÚ VIỆT NAM
- Địa chỉ/ Client's Address (c) : 314 Lũy Bán Bích, Phường Hoà Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 11/08/2023
- Thời gian phân tích/ Date of Testing : 11/08/2023 - 16/08/2023
- Thông tin mẫu/ Information of sample (c) : Hộp thủy tinh nắp tre Hokkaido
- Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu gồm có: Phần thân thủy tinh, phần ron silicon, phần nắp tre
- Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method	Giới hạn cho phép
PHẦN THÂN THỦY TINH						
1	LS Cadimi (Cd, Axit acetic 4%, 22±2°C, trong 24 giờ) / Cadmium (Cd, Acetic acid 4%, 22±2°C, in 24 hours)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.01	TS-KT-QP-72:2023 (Ref. QCVN 12-4:2015/BYT)	0.5 ⁽³⁾
2	LS Chì (Pb, Axit acetic 4%, 22±2°C, trong 24 giờ) / Lead (Pb, Acetic acid 4%, 22±2°C, in 24 hours)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.01	TS-KT-QP-72:2023 (Ref. QCVN 12-4:2015/BYT)	1.5 ⁽³⁾
PHẦN RON SILICON						
1	LS Chì (Pb) / Lead (Pb)	Không phát hiện/ Not Detected	µg/g	2	TS-KT-QP-12:2022 (QCVN 12-1:2011/BYT; QCVN 12-2:2011/BYT)	100 ⁽¹⁾
2	LS Cadimi (Cd) / Cadmium (Cd)	Không phát hiện/ Not Detected	µg/g	2	TS-KT-QP-12:2022 (QCVN 12-1:2011/BYT; QCVN 12-2:2011/BYT)	100 ⁽¹⁾
3	LS Phenol (Nước, 60°C, trong 30 phút) (**) / Phenol (Water, 60°C, in 30 min) (**)	Không phát hiện/ Not Detected	µg/mL	1	QCVN 12-2:2011/BYT	5 ⁽¹⁾
4	LS Formaldehyd (Nước, 60°C, 30 phút) (**) / Formaldehyd (Water, 60°C, 30 min) (**)	Âm tính/ Negative	µg/mL	-	QCVN 12-2:2011/BYT	Âm tính ⁽¹⁾
5	LS Kẽm (Zn, Acetic acid 4%, 60°C, trong 30 phút) / Zinc (Zn, Acetic acid 4%, 60°C, in 30 min)	4.21	µg/mL	-	TS-KT-QP-10:2022 (QCVN 12-1:2011/BYT; QCVN 12-2:2011/BYT)	15 ⁽¹⁾

TSL SCIENCE CO.,LTD

HCM Laboratory: 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Ca Mau Laboratory: No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

Ha Noi Laboratory: No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

- (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.
- Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

Trang/ Page No: 2/3

Ngày ban hành/ Date of issue: 16/08/2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: 1X286H1078

Mã KQ/ RP. No: 002022745.00

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method	Giới hạn cho phép
6	LS Kim loại nặng quy ra chì (Acetic acid 4%, 60°C, 30 phút) (**) / Heavy metals (as Pb, Acetic acid 4%, 60°C, 30 min) (**)	Không phát hiện/ Not Detected	µg/mL	0.4	QCVN 12-1:2011/BYT	1 ⁽¹⁾
7	LS Cặn khô (thời nhiễm trong etanol 20%, 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching ethanol 20% solution, 60°C, 30 min) (*)	19.0	µg/mL	-	TS-KT-HCB-198:2019	60 ⁽¹⁾
8	LS Cặn khô (thời nhiễm trong nước, 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching distilled water solution, 60°C, 30 min) (*)	15.2	µg/mL	-	TS-KT-HCB-198:2019	60 ⁽¹⁾
9	LS Cặn khô (thời nhiễm trong axit acetic 4%, 60°C, 30 phút) (*) / Evaporation residue (leaching acetic acid 4% solution, 60°C, 30 min) (*)	18.5	µg/mL	-	TS-KT-HCB-198:2019	60 ⁽¹⁾
10	LS 2-Mercaptoimidazolin (**)/ 2-Mercaptoimidazoline (**)	Âm tính/ Negative	-	-	QCVN 12-2:2011/BYT	Âm tính ⁽¹⁾
PHẦN NÁP TRE						
1	LS Chì (Pb, Axit axetic 4%, 25°C, trong 24 giờ) (**) / Lead (Pb, Acetic acid 4%, 25°C, in 24 hours) (**)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.03	Số 46:2007/QĐ-BYT ✓	2 ⁽²⁾
2	LS Cadimi (Cd, Axit axetic 4%, 25°C, trong 24 giờ) (**) / Cadmium (Cd, Acetic acid 4%, 25°C, in 24 hours) (**)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.03	Số 46:2007/QĐ-BYT	0.2 ⁽²⁾
3	LS Asen (As, Axit axetic 4%, 25°C, trong 24 giờ) (**) / Arsenic (As, Acetic acid 4%, 25°C, in 24 hours) (**)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.03	Số 46:2007/QĐ-BYT	0.2 ⁽²⁾
4	LS Antimon (Sb, Axit axetic 4%, 25°C, trong 24 giờ) (**) / Antimony (Sb, Acetic acid 4%, 25°C, in 24 hours) (**)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/kg	0.03	Số 46:2007/QĐ-BYT	0.2 ⁽²⁾



TSL SCIENCE CO.,LTD

HCM Laboratory: 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Ca Mau Laboratory: No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

Ha Noi Laboratory: No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

- (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.
- Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

Trang/ Page No: 3/3

Ngày ban hành/ Date of issue: 16/08/2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: 1X286H1078

Mã KQ/ RP. No: 002022745.00

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	GHPH/ LOD	Phương Pháp Thử/ Test Method	Giới hạn cho phép
-------------	---	------------------------	-----------------	--------------	---------------------------------	----------------------

Chú thích/ Remarks:

(1): QCVN 12-2:2011/BYT

(2): 46/2007/QĐ-BYT

(3): QCVN 12-4:2015/BYT

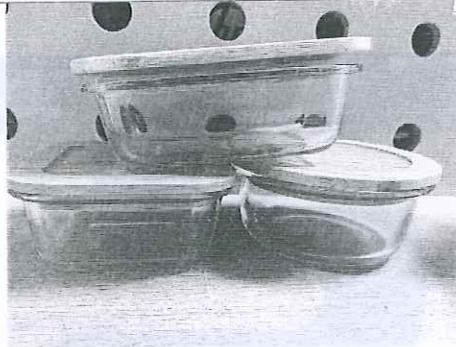
1.(*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.

2(**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.

3.LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limit of detection.

4.LS,LH,LC: Ký hiệu mã chi nhánh/ Branch code: LS – CN HCM, LH – CN Hà Nội, LC – CN Cà Mau.

5.Mẫu do khách hàng cung cấp/ The sample is provided by the customer.



PHỤ TRÁCH CHẤT LƯỢNG
QUALITY MANAGER

NGUYỄN THỊ CẨM TUYÊN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR



HUYỀN TÂN CƯỜNG

TSL SCIENCE CO.,LTD

HCM Laboratory: 592A Cong Hoa Street, Ward 13, Tan Binh District, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Ca Mau Laboratory: No 11, 3/2 Street, Ward 5, Ca Mau City, Vietnam.

Ha Noi Laboratory: No 17, adjacent to Shophouse D1 in area D, Le Trong Tan New Urban Area, Duong Noi Ward, Ha Dong District, Hanoi City, Vietnam.

Telephone: (+84) 28.7302.4687

Website: <http://tsl-net.com.vn>

1. (c): Thông tin được cung cấp bởi Khách hàng/ Information is provided by the customer.

2. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in the test report are valid only for the sample(s) as received.

3. Kết quả này không được sao chép từng phần, ngoại trừ toàn bộ, nếu không được sự đồng ý của TSL/ This test report shall not be reproduced except in full, without the written approval of TSL.

TS-TTCL-7.8/BM-04

Tem lồng Hũ thủy tinh nắp tre Nikko 500 ml

Kích thước 280 x 40 mm

Tỉ lệ 1:1

Tên sản phẩm: Hũ thủy tinh nắp tre Nikko

Mã sản phẩm: HIN.TTHU.0500NTR

Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)

tương ứng (97 x 97 x 84) mm

Khối lượng tịnh: 240 g

Dung tích: 500 ml

Thành phần: Thủy tinh borosilicate, silicone, tre

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để đựng các loại thực phẩm,

Thân thủy tinh cao cấp chịu được nhiệt độ lên đến 560 °C

Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát

Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt, dễ vỡ



Sản xuất tại
Trung Quốc



Thủy tinh
chịu nhiệt cao cấp



Không chất
độc hại

inochi

Hũ thủy tinh nắp tre Nikko

ガラスキャニスター竹蓋付き

500 ml



An toàn với
lò vi sóng



An toàn với
máy rửa bát



Chịu nhiệt
lên đến 560 °C



Luôn sáng bóng
theo thời gian

Tem lồng Hũ thủy tinh nắp tre Nikko 1000 ml

Kích thước 280 x 70 mm

Tỉ lệ 1:1



Thủy tinh
chịu nhiệt cao cấp



Không chất
độc hại

Tên sản phẩm: Hũ thủy tinh nắp tre Nikko
Mã sản phẩm: HIN.TTHU.1000NTR
Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)
tương ứng (97 x 97 x 165) mm
Khối lượng tịnh: 350 g
Dung tích: 1000 ml
Thành phần: Thủy tinh borosilicate, silicone, tre
Hướng dẫn sử dụng: Dùng để đựng các loại thực phẩm.
Thân thủy tinh cao cấp chịu được nhiệt độ lên đến 560 °C
Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt, dễ vỡ



Sản xuất tại
Trung Quốc

inochi

Hũ thủy tinh nắp tre Nikko

ガラスキャニスター竹蓋付き

1000 ml



An toàn với
lò vi sóng



An toàn với
máy rửa bát



Chịu nhiệt
lên đến 560 °C



Luôn sáng bóng
theo thời gian

Tem lồng Hũ thủy tinh nắp tre Nikko 1500 ml

Kích thước 280 x 100 mm

Tỉ lệ 1:1



Thủy tinh
chịu nhiệt
cao cấp



Không chất
độc hại

Tên sản phẩm: Hũ thủy tinh nắp tre Nikko

Mã sản phẩm: HIN.TTHU.1500NTR

Thông số kỹ thuật: Kích thước (D x R x C)
tương ứng (97 x 97 x 245) mm

Khối lượng tịnh: 490 g

Dung tích: 1500 ml

Thành phần: Thủy tinh borosilicate, silicone, tre

Hướng dẫn sử dụng: Dùng để đựng các loại thực phẩm.

Thân thủy tinh cao cấp chịu được nhiệt độ lên đến 560 °C

Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát

Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt, dễ vỡ



Sản xuất tại
Trung Quốc

inochi

Hũ thủy tinh nắp tre Nikko

ガラスキャニスター竹蓋付き

1500 ml



An toàn với
lò vi sóng



An toàn với
máy rửa bát



Chịu nhiệt
lên đến 560 °C



Luôn sáng bóng
theo thời gian

Hũ thủy tinh nắp tre Nikko 500 - 1000 - 1500 ml

Kích thước 35 x 55 mm

Tỉ lệ 1:1

inochi

Tên sản phẩm: Hũ thủy tinh nắp tre Nikko
Mã sản phẩm: HIN.TTHU.0500NTR
Thông số kỹ thuật: Kích thước: (D x R x C)
tương ứng (97 x 97 x 84) mm
Khối lượng tịnh: 240 g
Dung tích: 500 ml
Thành phần: Thủy tinh borosilicate, silicone, tre
Hướng dẫn sử dụng: Dùng các loại thực phẩm.
Thủy tinh cao cấp chịu nhiệt độ lên đến 560 °C
Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt, dễ vỡ

Sản phẩm của:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích,
Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú,
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 7009 (miễn phí)

Xuất xứ: Trung Quốc
Sản xuất tại: Shijiazhuang Far East Import & Export
Trading Co., Ltd
Địa chỉ: Room 702-703, Building T3, Zhongjiao Fortune
Center, No. 118 Zaijiang Road, Qiaoxi District,
Shijiazhuang, Hebei, China.



SX 11/2021

8 935275 207903

inochi

Tên sản phẩm: Hũ thủy tinh nắp tre Nikko
Mã sản phẩm: HIN.TTHU.1000NTR
Thông số kỹ thuật: Kích thước: (D x R x C)
tương ứng (97 x 97 x 165) mm
Khối lượng tịnh: 350 g
Dung tích: 1000 ml
Thành phần: Thủy tinh borosilicate, silicone, tre
Hướng dẫn sử dụng: Dùng các loại thực phẩm.
Thủy tinh cao cấp chịu nhiệt độ lên đến 560 °C
Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt, dễ vỡ

Sản phẩm của:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích,
Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú,
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 7009 (miễn phí)

Xuất xứ: Trung Quốc
Sản xuất tại: Shijiazhuang Far East Import & Export
Trading Co., Ltd
Địa chỉ: Room 702-703, Building T3, Zhongjiao Fortune
Center, No. 118 Zaijiang Road, Qiaoxi District,
Shijiazhuang, Hebei, China.



SX 11/2021

8 935275 207910

inochi

Tên sản phẩm: Hũ thủy tinh nắp tre Nikko
Mã sản phẩm: HIN.TTHU.1500NTR
Thông số kỹ thuật: Kích thước: (D x R x C)
tương ứng (97 x 97 x 245) mm
Khối lượng tịnh: 490 g
Dung tích: 1500 ml
Thành phần: Thủy tinh borosilicate, silicone, tre
Hướng dẫn sử dụng: Dùng các loại thực phẩm.
Thủy tinh cao cấp chịu nhiệt độ lên đến 560 °C
Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát
Thông tin cảnh báo: Tránh xa nguồn nhiệt, dễ vỡ

Sản phẩm của:
Công ty Cổ phần Tân Phú Việt Nam
Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích,
Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú,
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Hotline: 1800 7009 (miễn phí)

Xuất xứ: Trung Quốc
Sản xuất tại: Shijiazhuang Far East Import & Export
Trading Co., Ltd
Địa chỉ: Room 702-703, Building T3, Zhongjiao Fortune
Center, No. 118 Zaijiang Road, Qiaoxi District,
Shijiazhuang, Hebei, China.



SX 11/2021

8 935275 207927